

Số: 04/2019/QĐST-DS

Liên Chiểu, ngày 18 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU TP. ĐÀ NẴNG**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Kim Cúc

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Kim Ánh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng tham gia phiên họp: Ông Võ Quang Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019 tại Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 33/2019/TLST-DS ngày 27 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 01/2019/QĐST-VDS ngày 08 tháng 4 năm 2019.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Ngân hàng TMCP V** . Địa chỉ: Số 89 đường L, phường L, quận Đ, thành phố H. Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị. Đại diện theo ủy quyền: ông Hoàng Đức Q, chức vụ: Cán bộ xử lý nợ VBank AMC (Theo giấy ủy quyền số 160/2019/UQ-VPB ngày 22/01/2019. Có mặt.

- Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm: 1954.

Địa chỉ: K81/49 đường N, phường H, quận L, thành phố Đ. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP V ông Hoàng Đức Q trình bày:

Bà Nguyễn Thị B vay của Ngân hàng TMCP V theo đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 8465044, giải ngân ngày 27/7/20106 cụ thể như sau:

Số tiền vay 240.000.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng tính từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên, mục đích sử dụng vốn: Cho vay tiêu dùng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Nguyễn Thị B đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VBank, theo đó khoản nợ vay đã chuyển sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 19/3/2019 bà Nguyễn Thị B còn nợ VBank số tiền 85.635.981 đồng. Trong đó: Nợ

gốc: 69.933.439 đồng, nợ lãi: 15.702.542 đồng. Ngân hàng yêu cầu bà B thanh toán số tiền trên như sau:

Ngày 25/4/2019 thanh toán 20.000.000 đồng.

Ngày 31/5/2019 thanh toán 65.635.981 đồng.

Bà Nguyễn Thị B phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn MB01.QT-GDCN/06 ngày 22/7/2016 kể từ ngày 20/3/2019 trên số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp bà Nguyễn Thị B không thanh toán hoặc vi phạm nghĩa vụ thanh toán ở bất cứ kỳ hạn thanh toán nào như đã thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền mà bà Nguyễn Thị B nợ.

Bị đơn bà Nguyễn Thị B trình bày: Tôi có vay của Ngân hàng TMCP V theo đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 8465044, giải ngân ngày 27/7/20106 cụ thể như sau:

Số tiền vay 240.000.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng tính từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên, mục đích sử dụng vốn: Vay tiêu dùng.

Tính đến ngày 19/3/2019 tôi còn nợ VBank số tiền 85.635.981 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 69.933.439 đồng, nợ lãi: 15.702.542 đồng. Tôi thanh toán số tiền trên như sau:

Ngày 25/4/2019 thanh toán 20.000.000 đồng.

Ngày 31/5/2019 thanh toán 65.635.981 đồng.

Và tôi tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn MB01.QT-GDCN/06 ngày 22/7/2016 kể từ ngày 20/3/2019 trên số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng nhận định:

Ngân hàng TMCP V và bà Nguyễn Thị B có ký đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 465044, bà B vay Ngân hàng TMCP V số tiền 240.000.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng tính từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên, mục đích sử dụng vốn: Cho vay tiêu dùng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Nguyễn Thị B đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VBank, theo đó khoản nợ vay đã chuyển sang nợ quá hạn. Tính đến ngày

19/3/2019 bà Nguyễn Thị B còn nợ VBank số tiền 85.635.981 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 69.933.439 đồng, nợ lãi: 15.702.542 đồng.

Ngân hàng yêu cầu bà B thanh toán số tiền trên như sau:

- Ngày 25/4/2019 thanh toán 20.000.000 đồng.
- Ngày 31/5/2019 thanh toán 65.635.981 đồng.

Bà Nguyễn Thị B thừa nhận còn nợ Ngân hàng TMCP V tính đến ngày 19/3/2019 với số tiền 85.635.981 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 69.933.439 đồng, nợ lãi: 15.702.542 đồng.

[2] Tại biên bản hòa giải, đối thoại thành do Trung tâm hòa giải – đối thoại Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu lập ngày 20/3/2019 và tại phiên họp giải quyết việc dân sự ngày 18/4/2019 thì Ngân hàng TMCP V và bà Nguyễn Thị B thỏa thuận như sau:

Bà Nguyễn Thị B thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền 85.635.981 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 69.933.439 đồng, nợ lãi: 15.702.542 đồng. Thời gian thanh toán như sau:

- Ngày 25/4/2019 thanh toán 20.000.000 đồng.
- Ngày 31/5/2019 thanh toán 65.635.981 đồng.

Bà Nguyễn Thị B phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn MB01.QT-GDCN/06 ngày 22/7/2016 kể từ ngày 20/3/2019 trên số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp bà Nguyễn Thị B không thanh toán hoặc vi phạm nghĩa vụ thanh toán ở bất cứ kỳ hạn thanh toán nào như đã thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền mà bà Nguyễn Thị B nợ.

Căn cứ vào Điều 369 và Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 466 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hòa giải, đối thoại thành do Trung tâm hòa giải – đối thoại Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu lập ngày 20/3/2019 và sự thỏa thuận giải quyết việc dân sự tại phiên họp ngày 18/4/2019 giữa Ngân hàng TMCP V và bà Nguyễn Thị B.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 33/2019/TLST-DS ngày 27/3/2019, cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị B thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền 85.635.981 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 69.933.439 đồng, nợ lãi: 15.702.542 đồng. Thời gian thanh toán như sau:

- Ngày 25/4/2019 thanh toán 20.000.000 đồng.
- Ngày 31/5/2019 thanh toán 65.635.981 đồng.

Bà Nguyễn Thị B phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn MB01.QT-GDCN/06 ngày 22/7/2016 kể từ ngày 20/3/2019 trên số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp bà Nguyễn Thị B không thanh toán hoặc vi phạm nghĩa vụ thanh toán ở bất cứ kỳ hạn thanh toán nào như đã thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền mà bà Nguyễn Thị B nợ.

Điều 2. Lệ phí DSST 300.000 đồng bà Nguyễn Thị B tự nguyện chịu. Bà B đã nộp số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0006105 ngày 27/3/2019 tại Chi cục Thi hành án quận Liên Chiểu TP. Đà Nẵng. Bà B đã nộp đủ tiền lệ phí DS-ST.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Cúc